

**BIÊN BẢN XÂY DỰNG TIẾT DẠY QUA
NGHIÊN CỨU BÀI HỌC THÁNG 04
NĂM HỌC 2023 - 2024**

I/ Thời gian và địa điểm:

Thời gian: Vào lúc 9 giờ 20 phút ngày 12 tháng 04 năm 2024

Địa điểm: Tại phòng sinh hoạt tổ Tự nhiên - trường THCS Nguyễn Duy Hiệu

II/ Thành phần:

- Cô Trần Thị Kim Chung: PHT

- Thầy Trần Minh Hưng: TPCM

- Cô Trần Thị Tuyết: thư kí

Cùng tất cả giáo viên trong tổ. Vắng: 0

III/ Nội dung.

1. Phân công giáo viên dạy minh họa: Cô Trần Thị Yến Vi

- ## 2. Thảo luận về bước chuẩn bị giờ dạy minh họa:

Tiết 31. BÀI 7: HÓA TRỊ VÀ CÔNG THỨC HÓA HỌC (lớp 7)

*** Để chuẩn bị cho giờ dạy giáo viên cần nắm rõ được mục tiêu bài học:**

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Trình bày được khái niệm về hóa trị (cho chất cộng hóa trị), cách viết công thức hóa học.
- Viết được công thức hóa học của một số đơn chất và hợp chất đơn giản, thông dụng.
- Nêu được mối liên hệ giữa hóa trị của nguyên tố với công thức hóa học của hợp chất.
- Tính được phần trăm nguyên tố trong hợp chất khi biết công thức hóa học của nó.
- Xác định công thức hóa học của hợp chất dựa vào phần trăm nguyên tố và khối lượng phân tử.

*** Đối với HSKTNN:**

- Viết được công thức hóa học của một số đơn chất và hợp chất đơn giản, thông dụng.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát hình, để tìm hiểu về hóa trị, quy tắc hóa trị, cách lập công thức hóa học, cách tính phần trăm của nguyên tố trong hợp chất.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi dưới bảng - - -
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: GQVĐ trong xác định phần trăm nguyên tố trên các bao bì, nhãn mác, chai lọ trên đồ ăn, đồ uống, bánh kẹo, phân bón...

2.2. Năng lực khoa học tự nhiên:

- Năng lực nhận biết KHTN: Nhận biết hóa trị của nguyên tố và nhóm nguyên tử.
- Năng lực tìm hiểu tự nhiên: Viết đúng công thức hóa học của các đơn chất, hợp chất, tính phần trăm của nguyên tố khi biết công thức hóa học của hợp chất, lập công thức hóa học khi biết phần trăm nguyên tố và khối lượng phân tử của hợp chất đó.
- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Tính được phần trăm của các nguyên tố trong hợp chất trên các bao bì, nhãn mác đồ ăn, đồ uống, phân bón...trong thực tế.

* Đối với HSKTNN:

- Năng lực tìm hiểu tự nhiên: Viết đúng công thức hóa học của các đơn chất, hợp chất

3. Phẩm chất:

Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân nhằm tìm hiểu về hóa trị, lập công thức hóa học, tính phần trăm nguyên tố trong hợp chất. - Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu về quy tắc hóa trị.
- Trung thực, cẩn thận trong xác định thành phần nguyên tố các chất trên bao bì, nhãn mác các hợp chất trong thực tế. * Đối với HSKTNN:

- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân
- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ

IV. Thiết bị dạy học và học liệu

1. Giáo viên :

- Phiếu học tập số 1:

Các hợp chất thông dụng	Nguyên tố hóa học tạo nên hợp chất	Số nguyên tử của mỗi nguyên tố	Khối lượng phân tử
-------------------------	------------------------------------	--------------------------------	--------------------

Ammonia, NH ₃			
Saccharose(Đường ăn), C ₁₂ H ₂₂ O ₁₁			
Sodium chloride(Muối ăn), NaCl			
Nước, H ₂ O			
Sodium bicarbonate, NaHCO ₃			

- Thông tin về phần trăm khối lượng nguyên tố trên một số bao bì đồ ăn, nước uống, phân bón....
- Hình ảnh về vật dụng trong đời sống như dây đồng, con dao, cái kéo, các chất trong đời sống như nước, muối ăn....

2. Học sinh:

- Đọc nghiên cứu và tìm hiểu trước bài ở nhà.
- Tìm hiểu về một số nguyên tố có trong thức ăn, đồ uống thực tế như thịt, sữa, đường....

V/ Phân công chuẩn bị:

+ Cô Trần Thị Yên Vi chuẩn bị giáo án Word và powerpoint bài dạy:

Tiết 31. BÀI 7: HÓA TRỊ VÀ CÔNG THỨC HÓA HỌC

- + Bài giảng thực hiện vào tiết 1 chiều thứ 5 ngày 26/ 04 /2024
- + Để thực hiện tốt người dạy cần trao đổi với các thầy cô trong nhóm:
Cô: Trần Thị Kim Chung: PHT, thầy Trần Minh Hưng: TPCM
- + Cô Vi lo phần kỹ thuật máy tính, kỹ thuật bài giảng powerpoint, dặn dò học sinh lớp 7/2 đi đúng giờ và chịu trách nhiệm chỉ đạo chung.
- + Thầy Phòng, thầy Thiện sắp xếp bàn ghế
- + Cô Tuyết chuẩn bị bảng nhóm, khăn lau, bút dạ, nam châm
- + Cô Tuyết viết biên bản

V/ Thảo luận về bước tiến hành giờ dạy minh họa:

1. Khi tiến hành dạy người dạy cần lưu ý:

- GV dạy cần quan tâm đến tất cả các HS, không dạy trước hoặc huấn luyện trước cho HS về nội dung bài học.

- Phát huy được tính tích cực của học sinh, tạo điều kiện cho tất cả các học sinh đều được tham gia xây dựng bài học, chú ý đến các đối tượng học sinh yếu. Khai thác học sinh có khả năng tư duy tốt, khả năng điều hành lớp.

2. Cách bố trí chỗ ngồi cho HS phù hợp với phương pháp giảng dạy mới.

+ Xếp bàn theo 4 nhóm, GV dự giờ ngồi xung quanh để tiện quan sát hoạt động của học sinh.

+ Có thể chia lớp thành 4 nhóm, phân công nhóm trưởng, thư kí để thực hiện y/c của Gv khi các nhóm thảo luận đưa ra ý kiến.

3. Nội dung bài học được chia ra những đơn vị kiến thức:

1. Hoạt động 1:

Mở đầu:

a) Mục tiêu: Xác định vấn đề học tập là xác định mối liên hệ giữa hóa trị và công thức hóa học của chất.

b) Nội dung:

- Học sinh thực hiện nhiệm vụ cá nhân quan sát mô hình phân tử nước, hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm:

Các nguyên tố hóa học liên kết với nhau theo hóa trị tạo thành hợp chất.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- Chiếu hình ảnh mô hình phân tử nước, yêu cầu HS hoạt động cá nhân đọc thông tin, quan sát mô hình và trả lời câu hỏi:</p> <p>? Hóa trị có mối liên hệ với công thức hóa học của hợp chất như thế nào?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV trả lời câu hỏi.</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p>	<p>Dự kiến sản phẩm HS trả lời:</p>

<ul style="list-style-type: none"> - GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày đáp án. <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá: - Giáo viên nhận xét, đánh giá: <p>->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học Để trả lời câu hỏi trên đầy đủ và chính xác nhất chúng ta vào bài học hôm nay.</p> <p>->Giáo viên nêu mục tiêu bài học:</p>	<p>Các nguyên tố hóa học liên kết với nhau theo hóa trị tạo thành hợp chất.</p>
--	---

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới. I. Công thức hóa học:

a) Mục tiêu:

- Biết cách viết công thức hóa học của hợp chất, đơn chất.
- Tính được phần trăm nguyên tố trong hợp chất khi biết công thức hóa học.

b) Nội dung:

- Học sinh làm việc cá nhân nghiên cứu thông tin trong SGK trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm:

- HS qua hoạt động cá nhân nêu đáp án.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc thông tin SGK trả lời câu hỏi. <p>? Công thức hóa học của một chất được biểu diễn như thế nào?</p> <p>Ưu tiên HSKTNN trả lời nếu các em biết.</p> <p>? Công thức hóa học của đơn chất</p>	<p>I. Công thức hóa học:</p> <p>-CTHH của một chất là cách biểu diễn chất bằng kí hiệu hóa học của nguyên tố kèm theo chỉ số ở chân bên phải nguyên tố.</p> <p>- Đối với các đơn chất tạo thành từ nguyên tố kim loại, khí hiếm và một số</p>

được biểu diễn như thế nào? Nêu ví dụ? (Hoặc có thể hỏi những đơn chất nào có KHHH được coi là CTHH của chính nó? Lấy ví dụ?)

? Công thức hóa học của hợp chất được biểu diễn như thế nào? Nêu ví dụ? Em có hiểu biết gì về chỉ số chân có ở trong CTHH của hợp chất?

? Nêu ý nghĩa của công thức hóa học?

- Yêu cầu HS hoạt động nhóm hoàn thành phiếu học tập số 1.

***Thực hiện nhiệm vụ học tập.**

- Học sinh hoạt động cặp đôi trả lời câu hỏi:

- GV quan sát tổng quát

***Báo cáo kết quả và thảo luận.**

GV gọi ngẫu nhiên một HS trình bày, các HS khác bổ sung .

Ưu tiên HSKTNN trả lời nếu các em biết.

***Đánh giá kết quả thực hiện**

phi kim (rắn) thì kí hiệu hóa học của nguyên tố coi là công thức hóa học.

+ Ví dụ: CTHH của sắt là Fe, của đồng là Cu, của carbon là C, của lưu huỳnh là S,....

- Một số phi kim có thêm chỉ số chân ở bên phải KHHH.

+ Ví dụ: Khí Oxygen có CTHH là O₂

Khí Hydrogen có CTHH là H₂

- Công thức hóa học của hợp chất gồm kí hiệu hóa học của nguyên tố và chỉ số chân ở bên phải của kí hiệu hóa học.

Ví dụ: Sodium chloride có CTHH là NaCl

- Chỉ số chân là: số nguyên, chỉ số nguyên tử của mỗi nguyên tố có trong hợp chất đang xét, chỉ số bằng 1 thì không ghi.

Ý nghĩa của CTHH:

+ Các nguyên tố hóa học tạo nên chất.

+ Số nguyên tử hay tỉ lệ số nguyên tử của các nguyên tố hóa học có trong phân tử.

+ Khối lượng phân tử của chất **Phiếu số 1:**

Các hợp chất thông dụng	Nguyên tố hóa học tạo nên hợp chất	Số nguyên tử của mỗi nguyên tố	K
Ammonia, NH ₃	N, H	1N, 3H	17
Saccharose(Đường ăn), C ₁₂ H ₂₂ O ₁₁	C,H,O	12C, 22H,	34

4. Những yêu cầu đối với người dạy và người dự:

*** Đối với người dạy:**

+ Lời nói rõ ràng, dứt khoát, hành động thao tác cụ thể của giáo viên là phù hợp với tình huống đưa ra.

- + Giữa trình chiếu và lời nói phải khớp với nhau.
- + Bao quát hết lớp, chú ý đến từng đối tượng học sinh

*** Đối với người dự:**

- + Người dự giờ có chỗ ngồi quan sát thuận lợi để dàng quan sát hoạt động của HS
- + Người dự giờ không gây ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh.
- + Quan sát được không khí học tập của học sinh từ hành vi, nét mặt, cử chỉ lời nói theo dõi các hình ảnh minh họa qua powerpoint và tập trung thảo luận câu hỏi của giáo viên đưa ra và sự phối hợp trong các nhóm.

5. Những thuận lợi và khó khăn.

a. Thuận lợi:

- Lớp thực hiện là lớp của cô Vi trực tiếp dạy. Nên cô Vi hiểu rõ khả năng của từng em, từ đó có phương pháp dạy phù hợp từng đối tượng.
- Bài dạy được các thầy cô trong tổ góp ý, xây dựng, giúp tiết dạy thành công.
- Cô giáo có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, năng động trong giảng dạy.

b. Khó khăn:

- Lớp 7/2 có ít học sinh giỏi nên phát biểu ý kiến xây dựng bài, thảo luận nhóm còn chậm mất nhiều thời gian.

Biên bản cuộc họp kết thúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN SINH HOẠT TỔ CHUYÊN MÔN THEO NGHIÊN CỨU BÀI HỌC
TỔ: TỰ NHIÊN

I. Thời gian và địa điểm:

Thời gian: Vào lúc 9 giờ 35 phút, ngày 26 tháng 04 năm 2024

Địa điểm: Tại phòng sinh hoạt tổ Tự nhiên - trường THCS Nguyễn Duy Hiệu.

II. Thành phần:

- Thầy Trần Minh Hưng: TPCM – Chủ tọa

- Cô Trần Thị Tuyết: thư kí

Cùng tất cả giáo viên trong tổ.

Vắng: không

III. Nội dung

1. Góp ý đánh giá giờ dạy bài học (chủ đề)

Tên bài dạy: Tiết 31. **BÀI 7: HÓA TRỊ VÀ CÔNG THỨC HÓA HỌC**

Người thực hiện: Trần Thị Yến Vi

Ngày thực hiện: 26/04/2024, Lớp 7/2

Người dự giờ quan sát tiết dạy:

1. Cô: Trần Thị Kim Chung

4. Cô: Trần Thị Tuyết

2. Thầy: Lương Văn Thiện

5. Thầy: Trần Minh Hưng

3. Thầy: Nguyễn Văn Phòng

6. Cô Nguyễn Thị Ngọc

Các nội dung đánh giá:

a) Đánh giá kế hoạch và tài liệu dạy học được thực hiện dựa trên hồ sơ dạy học theo các tiêu chí về: *phương pháp dạy học tích cực; kỹ thuật tổ chức hoạt động học; thiết bị dạy học và học liệu; phương án kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của học sinh.*

Tiêu chí:

1. Mức độ phù hợp của chuỗi hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.
 - Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:
Các chuỗi hoạt động phù hợp với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học
2. Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kỹ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi nhiệm vụ học tập.
 - Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:
 - + Gv nêu rõ mục tiêu, nội dung của mỗi nhiệm vụ học tập
 - + Kỹ thuật tổ chức chặt chẽ
 - + Học sinh hiểu bài và thực hiện tốt mỗi nhiệm vụ học tập
3. Mức độ phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:
- + *Các thiết bị dạy học phù hợp của yêu cầu bài học*
- + *Học sinh dễ dàng thực hiện và quan sát*
- 4. Mức độ hợp lý của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.
- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:
- + *Giáo viên đã kiểm tra đánh giá học sinh trong quá trình tổ chức hoạt động học rất hợp lý.*

b) Việc phân tích, rút kinh nghiệm về hoạt động của giáo viên và học sinh được thực hiện dựa trên thực tế dự giờ theo các tiêu chí dưới đây:

- Hoạt động của giáo viên

Tiêu chí

1. Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyên giao nhiệm vụ học tập.
 - Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Rất sinh động, hấp dẫn lôi cuốn học sinh vào bài học.*
2. Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh.
 - Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Giáo viên đã bao quát hết lớp, giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn khi làm nhiệm vụ.*
3. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.
 - Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ:
 - + *Các thành viên trong nhóm đã hoạt động tích cực, phân công nhiệm vụ rõ ràng cụ thể.*
 - + *Một số học sinh yếu còn chưa mạnh dạn lên bảng trình bày kết quả của nhóm.*
4. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.
 - Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Giáo viên đã đánh giá được mức độ đạt được của kết quả hoạt động của mỗi nhóm, đã nhận xét đúng sai và ghi điểm cho mỗi nhóm hợp lý.*

- Hoạt động của học sinh

Tiêu chí

1. Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.
 - Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Tất cả các học sinh tiếp nhận yêu cầu của cô giáo và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập*
2. Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.
 - Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên trong nhóm, các thành viên đã tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.*

3. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *HS tích cực trao đổi, thảo luận thực hiện tốt nhiệm vụ.*

4. Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.

- Ý kiến thảo luận đóng góp của các thành viên trong tổ: *HS thực hiện nhiệm vụ và báo cáo kết quả tốt*

2. Các ý kiến khác: *Không*

Biên bản kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày

Thư ký

Trần Thị Tuyết

XÁC NHẬN CỦA BGH

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

HP: Trần Thị Kim Chung

Trần Minh Hưng